

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST
Ngày 31-03-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thúy Lan**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phan Thành Đông** và ông **Trịnh Ngọc Thành**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Ngọc Huyền** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Hữu Huỳnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại Trung tâm văn hóa thể thao huyện Tân Phú, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Thân Ngọc L, sinh năm 1994, tại Đồng Nai (có mặt).

Nơi cư trú: ấp P, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thân Ngọc P, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1976, có vợ Lê Thị Trung, sinh năm 1998, có 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 17/6/2008 đưa vào trường giáo dưỡng theo quyết định số 1174/QĐ-UB-NC ngày 16/6/2008 của Chủ tịch UBND huyện Tân Phú với thời gian chấp hành là 24 tháng. Ngày 08/4/2010 đã chấp hành xong.

Ngày 14/6/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 03 năm 05 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 23/02/2015 đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai từ ngày 10/11/2021 đến nay.

- Người làm chứng: (vắng mặt)

1/ Anh **Nguyễn Quốc Đ**, sinh năm 2002

Địa chỉ: ấp P, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

2/ Ông **Phan Văn H**, sinh năm 1979

Địa chỉ: tổ N, khu N, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

3/ Ông **Vũ Công D**, sinh năm 1981

HKTT: Số N, đường NP, phường b, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: ấp PL, xã PS, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thân Ngọc L là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2016, không có nghề nghiệp ổn định. Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, L nảy sinh ý định mua ma túy (heroin) về phân nhỏ thành tép bán cho những người nghiện ma túy ở địa phương. Thực hiện ý định trên, từ giữa tháng 8 năm 2017, L đến thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy của một người tên L1 (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) về phân nhỏ thành nhiều tép để bán cho các con nghiện trên địa bàn và sử dụng dần. Đầu tháng 9 năm 2017, L mua của L1 01 cục ma túy (heroin) với số tiền 1.200.000 đồng, đem heroin về nhà phân nhỏ thành 17 tép heroin. L cùng với Thân Ngọc P bán cho Phan Văn H ở khu 5, thị trấn Tân Phú 03 lần, mỗi lần 01 tép heroin với số tiền 200.000 đồng/1 tép. L và P bán cho Vũ Công D ở xã PS 03 lần, 03 tép heroin. Ngoài ra L còn bán cho một số con nghiện khác không biết tên. Tổng cộng L bán được 08 tép heroin, thu lợi 1.600.000 đồng. Ngày 09/9/2017 do có việc đi ra khỏi nhà nên L để lại 02 tép heroin cho cha mình là Thân Ngọc P để bán cho người khác. Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 9/9/2017, tại nhà Thân Ngọc P ngụ ấp P, xã PL, huyện TP, Nguyễn Quốc Đ sinh ngày 12/8/2002 (là người được L thuê về nhà lấy ma túy từ P) để bán ma túy cho người khác thì bị lực lượng công an huyện Tân Phú phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật. L sau khi biết cha mình bị công an bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên đã bỏ trốn khỏi địa phương đến thành phố Hồ Chí Minh sinh sống. Ngày 10/11/2021 L bị công an thành phố Hồ Chí Minh bắt theo quyết định truy nã.

Vật chứng ngày 09/9/2017 được thu giữ như sau:

- 01 đoạn ống hút nước màu đỏ, dài khoảng 1,5cm hàn kín hai đầu và bên trong có chứa chất bột dạng cục .
- Số tiền: 100.000 đồng.
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng.
- 02 card Viettel mệnh giá 20.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 378/PC54-GĐMT ngày 15/9/2017 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng 0,0420 gam, loại Heroin.

Tại Bản cáo trạng số 29/CT-VKSTP-ĐN ngày 22 tháng 02 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, truy tố bị cáo Thân Ngọc L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, e, khoản 2, Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Tân Phú giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thân Ngọc L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, e, khoản 2, Điều 194 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ

08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo L thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần để sử dụng, tuy nhiên bị cáo không thừa nhận việc thuê Nguyễn Quốc Đ – là người chưa đủ 16 tuổi đưa ma túy bán cho người khác. Về hình phạt bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Trong khoảng thời gian từ giữa tháng 8 năm 2017 đến ngày 09/9/2017, L cùng với P đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho đối tượng Phan Văn H, Vũ Công D và các đối tượng nghiện khác, tổng cộng 08 tép heroin, thu lợi bất chính 1.600.000 đồng. Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 09/9/2017, Công an huyện Tân Phú bắt quả tang Nguyễn Quốc Đ, sinh ngày 12/8/2002 (là người được Thân Ngọc L thuê về nhà lấy ma túy từ P) để bán ma túy cho người khác, thu giữ ma túy có khối lượng là 0,0420 gam, loại heroin.

Như vậy hành vi do L thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b,e khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Tương ứng với điểm b,e khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố là đúng người đúng tội.

[3] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý, sử dụng chất ma túy của Nhà nước. Vì vậy nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển... trái phép chất ma túy. Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2008 bị đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản. Năm 2012 bị Tòa án xử 03 năm 05 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không biết tu dưỡng rèn luyện bản thân. Không có nghề nghiệp ổn định, lại là người nghiện ma túy. Bị cáo mong muốn có ma túy để sử dụng và thu lợi bất chính nên bị cáo đã bất chấp coi thường pháp luật thực hiện hành vi mua bán nhiều lần và còn sử dụng trẻ em là Nguyễn Quốc Đ, người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội, đây là tình tiết định khung hình phạt quy định điểm b, e khoản 2, Điều 194 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận hành vi nhờ Đ bán ma túy cho người khác. Tuy nhiên tại biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 09/9/2017, biên bản ghi

lời khai ngày 09/9/2017 Đ đã thừa nhận L gọi điện thoại cho Đ nhờ Đ bán cho người ta. Đồng thời Thân Ngọc P (cha ruột của L) cũng thừa nhận L gọi điện thoại về chỉ chỗ lấy ma túy, nhờ P đưa cho Đ 01 tép ma túy để bán cho người khác. Do đó việc bị cáo quanh co không thừa nhận hành vi như trên là không phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ nên không có căn cứ để xem xét. Ngoài ra các con nghiện là H và D đều thừa nhận mỗi lần mua ma túy đều điện thoại trước cho L thỏa thuận về giá cả số lượng. Khi đến có lúc thì gặp L trực tiếp bán, có lúc người khác bán nên hành vi của L là rất tinh vi, xảo quyệt nhằm che đậy tránh bị phát hiện. Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn 01 thời gian dài gây khó khăn cho việc điều tra, truy tố, xét xử và bị bắt theo lệnh truy nã. Chính vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng cho bị cáo 01 mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục.

So sánh giữa Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 thì Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì về tình tiết định khung và khung hình phạt là như nhau, không có tình tiết nào có lợi cho bị cáo theo bộ luật mới. Căn cứ Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội, thì áp dụng Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 để xử lý hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chỉ thừa nhận hành vi bán ma túy nhiều lần cho các con nghiện nhưng không thừa nhận hành vi sử dụng trẻ em vào việc phạm tội nên không có căn cứ cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

[6] Về biện pháp tư pháp: Vật chứng vụ án: Đã được Tòa án nhân dân huyện Tân Phú xử lý bằng bản án số 44/2018/HS-ST ngày 06/7/2018.

- Buộc bị cáo Thân Ngọc L phải nộp 1.600.000đ tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ Nhà Nước.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với P có hành vi cùng với L nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho các con nghiện trên địa bàn đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú xét xử bằng bản án số 44/2018/HS-ST ngày 06/7/2018.

Đối với Đ khi bị bắt quả tang hành vi bán trái phép chất ma túy, Đ chưa đủ tuổi để chịu trách nhiệm hình sự, nên không xử lý.

Đối với đối tượng tên L1, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Khi nào làm rõ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b, e, khoản 2, Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

1. Tuyên bố bị cáo Thân Ngọc L phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.1. Xử phạt bị cáo Thân Ngọc L 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/11/2021.

Áp dụng: điểm b, khoản 1, Điều 41 Bộ luật hình sự 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

2. Biện pháp tư pháp:

- Buộc bị cáo Thân Ngọc L phải nộp 1.600.000đ tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ Nhà Nước.

Áp dụng: khoản 2, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự ; Điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Thân Ngọc L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo Thân Ngọc L biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú;
- CQCSĐT Công an huyện Tân Phú;
- CQ THA hình sự Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Lan

